

ĐẶC ĐIỂM HÌNH THÁI, CHỨC NĂNG VÀ THỂ LỰC CHUYÊN MÔN CỦA VẬN ĐỘNG VIÊN KARATE LỨA TUỔI 13-14, QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Mai Thị Phương Liên⁽¹⁾; Nguyễn Lê Việt phong⁽²⁾

Tóm tắt:

Sử dụng phương pháp tham khảo tài liệu, phỏng vấn và toán học thống kê lựa chọn được 15 Test đánh giá hình thái, chức năng và thể lực chuyên môn có đủ độ tin cậy và tính thông báo cho nam vận động viên Karate lứa tuổi 13-14 Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội. Sử dụng các Test lựa chọn để đánh giá đặc điểm hình thái, chức năng cơ thể và thể lực chuyên môn cho đối tượng nghiên cứu.

Từ khóa: hình thái, chức năng, thể lực chuyên môn, VĐV Karate, lứa tuổi 13-14, quận Long Biên.

Morphological, functional and physical characteristics of male Karate athletes aged 13-14, Long Bien District, Hanoi City

Summary:

Using the method of document reference, interview and statistical mathematics, 15 tests were selected to assess morphology, function and professional fitness with sufficient reliability and informativeness for male Karate athletes aged 13-14 in Long Bien District, Hanoi City. Using the selected tests to assess the morphology, body function and professional fitness characteristics of the research subjects.

Keywords: morphology, function, professional fitness, Karate athletes, age 13-14, Long Bien district

ĐẶT VẤN ĐỀ

Để phát triển thành tích thể thao môn Karate ngang tầm với khu vực và trên thế giới cần phải đi sâu tìm hiểu đặc điểm cơ thể, đặc điểm chức năng, kỹ - chiến thuật, các yếu tố tâm lý, sinh lý, trình độ thể lực của vận động viên từ đó tìm ra các đặc điểm có tác động tích cực tới hiệu quả trong tập luyện và thi đấu của vận động viên Karate.

Theo quan điểm sinh lý học, để cơ thể đạt được khả năng nào đó đều phải có nguyên nhân, nguyên nhân ở đây là do lượng vận động tác động vào cơ thể gây ra sự biến đổi cả về mặt hình thái và chức năng cơ thể. Bởi vậy, đi sâu phân tích hình thái và chức năng cơ thể của người tham gia tập luyện TDTT (vận động viên thể thao) là công việc cần thiết.

Xuất phát từ tầm quan trọng của vấn đề, chúng tôi tiến hành nghiên cứu: “Đặc điểm hình

thái, chức năng và thể lực chuyên môn của vận động viên Karate nam lứa tuổi 13-14, quận Long Biên, thành phố Hà Nội”.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; Phương pháp phỏng vấn; Phương pháp kiểm tra sự phạm; Phương pháp kiểm tra y học; Phương pháp kiểm tra tâm lý; Phương pháp nhân trắc; Phương pháp toán học thống kê.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Lựa chọn Test đánh giá hình thái, chức năng và trình độ thể lực chuyên môn của nam vận động viên Karate lứa tuổi 13-14 Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Để lựa chọn Test đánh giá hình thái, chức năng và trình độ thể lực chuyên môn của nam vận động viên Karate lứa tuổi 13-14, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội, trước tiên đề tài tiến

⁽¹⁾ThS, ⁽²⁾GV, Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Công Thương Trung Ương



Trình độ thể lực chuyên môn của nam vận động viên Karate lứa tuổi 13-14 có vai trò quan trọng trong tập luyện và thi đấu

hàng tham khảo các tài liệu liên quan, quan sát thực tế công tác kiểm tra, đánh giá trình độ vận động viên, các buổi tuyển chọn vận động viên..., đồng thời phỏng vấn trực tiếp các huấn luyện viên hiện làm công huấn luyện môn võ Karate để tìm hiểu về vấn đề sử dụng các Test đánh giá hình thái, chức năng và trình độ thể lực chuyên môn. Qua tham khảo tài liệu và quan sát sự phạm, đề tài thu được 30 Test trong đó có: Test đánh giá hình thái: 10 Test; Test đánh giá chức năng tâm – sinh lý: 10 Test; Test đánh giá trình độ thể lực chuyên môn: 10 Test.

Để lựa chọn được những Test phù hợp nhất đánh giá hình thái, chức năng và thể lực chuyên môn cho đối tượng nghiên cứu, đề tài tiến hành phỏng vấn các chuyên gia, huấn luyện viên, giáo viên hiện đang huấn luyện và giảng dạy môn võ Karate, các giảng viên bộ môn y sinh học TDTT trường Đại học TDTT Bắc Ninh và các cán bộ làm công tác quản lý môn võ Karate bằng phiếu hỏi. Kết quả thu được tài lựa chọn được 15 test có kết quả phỏng vấn đạt từ 70% tổng điểm tối đa trở lên.

Sau khi lựa chọn được các Test qua phỏng vấn, đề tài tiến hành xác định tính thông báo của các Test bằng phương pháp tính Hệ số tương quan thứ bậc (spearman) giữa kết quả kiểm tra của 15 test (đã được lựa chọn qua phỏng vấn) với thành tích thi đấu của các VĐV ở từng độ tuổi (nhóm 13 tuổi có 16 VĐV, nhóm 14 tuổi có

14 VĐV). Kết quả thu được 15 test có đủ tính thông báo trên cả 2 lứa tuổi 13 và 14 ($t_{\text{tính}} > t_{\text{bảng}}$ ở ngưỡng $P < 0.05$).

Quá trình xác định độ tin cậy của các Test được tiến hành bằng phương pháp test lặp lại cho cả 2 độ tuổi 13 và 14. Phương pháp và điều kiện lập test như nhau ở cả 2 lần lập test. Thời gian thực hiện test lặp lại được tiến hành trong cùng một buổi và đảm bảo sao cho ở lần lập test thứ hai người tập được hồi phục hoàn toàn. Độ tin cậy được xác định bằng phương pháp tính hệ số tương quan cặp giữa 2 lần lập test của 14 chỉ tiêu ở cả 2 độ tuổi. Kết quả, cả 15 Test

đảm bảo tính thông báo trên đối tượng nghiên cứu đều đảm bảo độ tin cậy cần thiết ($r \geq 0.80$ và $r_{\text{tính}} > r_{\text{bảng}}$ ở ngưỡng $P < 0.05$).

Như vậy qua 4 bước nghiên cứu, đặc biệt là 2 bước xác định tính thông báo và độ tin cậy của các test đề tài đã chọn ra được 15 test đủ tiêu chuẩn đánh giá thể hình thái, chức năng tâm – sinh lý và trình độ thể lực chuyên môn cho nam VĐV Karate lứa tuổi 13-14. Cụ thể gồm: Để đánh giá hình thái, đề tài lựa chọn được 04 Test gồm: Chiều cao (cm), Cân nặng (kg), chỉ số tay (%) và chỉ số chân (%); Để đánh giá chức năng sinh lý, đề tài lựa chọn được 03 Test gồm: Mạch yên tĩnh (lần/phút), Dung tích sống (l), Công năng tim; Để đánh giá chức năng tâm lý, đề tài lựa chọn được 03 Test gồm: Phản xạ đơn (ms), Phản xạ phức (ms), Loại hình thần kinh (điểm) và đánh giá trình độ thể lực, đề tài lựa chọn được 05 Test gồm: Đấm tốc độ 10s (lần), Đá Maegeri 15s (lần), Đấm 2 đích đối diện cách 2,4m trong 30s (lần), Đá 2 đích đối diện cách 3m trong 20s (lần), Đấm tay sau 10 mục tiêu (s).

2. Đánh giá đặc điểm hình thái, chức năng cơ thể và trình độ thể lực chuyên môn của nam vận động viên Karate lứa tuổi 13-14

2.1. Đánh giá đặc điểm hình thái của nam vận động viên Karate lứa tuổi 13-14

Kết quả kiểm tra các chỉ số hình thái của nam vận động viên Karate lứa tuổi 13-14 được trình bày ở bảng 1.

Bảng 1. Các chỉ số hình thái của nam vận động viên Karate lứa tuổi 13-14 Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Nội dung kiểm tra	Các giá trị	Lứa tuổi		t	P
		13	14		
Chiều cao (cm)		152.7±8.42	158.5±6.03	2.47	<0.05
	Max	163	167		
	Min	146	154		
Cân nặng (kg)		39.3±4.16	42.3±5.17	2.35	<0.05
	Max	45.3	47.5		
	Min	35.1	40.1		
Chỉ số tay (%)		35.8±3.62	37.3±3.58	2.42	<0.05
	Max	37.5	39		
	Min	33.4	35.6		
Chỉ số chân (%)		55.7±5.03	57.2±5.08	2.37	<0.05
	Max	56.9	59.3		
	Min	53.7	53.8		

Qua bảng 1. cho thấy:

Chiều cao trung bình của nam VĐV Karate lứa tuổi 13 là 152.7cm và của lứa tuổi 14 là 158.5 cm. Nếu so sánh với thực trạng thể chất của người Việt Nam cùng lứa tuổi được công bố bởi tác giả Dương Nghiệp Chí thì VĐV Karate lứa tuổi 13-14 có chiều cao tốt hơn trung bình khoảng 4cm. Điều này hoàn toàn có thể lý giải được bởi địa bàn nghiên cứu là Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội nên điều kiện dinh dưỡng của các em cao hơn, hơn nữa, Karate là môn thi đấu đối kháng trực tiếp có phân chia hạng cân nên chiều cao cũng là một tiêu chuẩn quan trọng trong tuyển chọn VĐV.

Về chỉ số cân nặng, cũng so sánh với kết quả điều tra thể chất nhân dân cùng lứa tuổi của tác giả Dương Nghiệp Chí, cho thấy: cân nặng trung bình của VĐV Karate ở cả lứa tuổi 13 và 14 đều cao hơn so với số trung bình khoảng 2 kg. Điều này cũng có thể giải thích do đặc điểm địa bàn nghiên cứu.

Chỉ số tay và chỉ số chân của VĐV Karate cũng tương đối cao bởi tay và chân dài trong môn võ Karate có lợi thế trong cả quá trình tấn công và phòng thủ.

Các chỉ số chiều cao (cm), cân nặng (kg), chỉ số tay (%) và chỉ số chân (%) ở lứa tuổi 13 và 14 đều có sự khác biệt đáng kể về kết quả kiểm

tra thể hiện ở $t_{\text{tính}} > t_{\text{bảng}} = 2.048$ ở ngưỡng $P < 0.05$.

Như vậy, có thể kết luận, về thể hình, nam VĐV Karate lứa tuổi 13-14 Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội phát triển tốt hơn so với tiêu chuẩn chung của người Việt Nam cùng lứa tuổi và phù hợp với yêu cầu trong môn thể thao này.

2.2. Đánh giá đặc điểm chức năng cơ thể của nam vận động viên Karate lứa tuổi 13-14

Kết quả kiểm tra các chỉ số chức năng tâm – sinh lí của nam vận động viên Karate lứa tuổi 13-14 được trình bày ở bảng 2.

Qua bảng 2. cho thấy:

- Về chức năng tâm lý: Thời gian phản xạ đơn của nam VĐV Karate 13 tuổi trung bình là 236.7ms, thời gian phản xạ phức là 320.5ms, nếu so sánh với thời gian phản xạ trung bình được trình bày trong cuốn “giáo trình đo lường TDTT” của tác giả Lê Văn Lãm và Phạm Xuân Thành (tr.154) [27] là 360 ± 35 ms thì phản xạ của VĐV ở mức độ tốt. Loại hình thần kinh của các nam VĐV Karate lứa tuổi 13-14 cũng tập trung ở loại hình linh hoạt – cận linh hoạt với hơn 70% và loại ổn định – cận ổn định với gần 30%. Đây cũng là loại hình thần kinh thích hợp trong tập luyện và thi đấu môn võ Karate.

- Về chức năng sinh lý:

Tần số mạch yên tĩnh của nam VĐV Karate 13 tuổi trung bình là 75.3 và ở lứa tuổi 14 là

Bảng 2. Các chỉ số chức năng tâm – sinh lý của nam vận động viên Karate lứa tuổi 13-14 Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Nội dung kiểm tra	Các giá trị	Lứa tuổi		t	P
		13	14		
Phản xạ đơn (ms)		236.7±2.65	226.8±2.62	2.57	<0.05
	Max	213.1	207.6		
	Min	267.3	256.2		
Phản xạ phức (ms)		320.5±3.81	309.7±3.75	2.43	<0.05
	Max	302.8	27.7		
	Min	363.2	353.2		
Loại hình thần kinh (điểm)		4.2±0.51	4.0±0.70	2.36	<0.05
	Max	4.8	4.8		
	Min	3.5	3.4		
Mạch yên tĩnh (lần/phút)		75.3±2.07	73.4±2.03	2.45	<0.05
	Max	82	80		
	Min	71	70		
Dung tích sống (l)		2.85±0.26	2.97±0.25	2.53	<0.05
	Max	3.07	3.15		
	Min	2.63	2.67		
Công năng tim		12.2±1.23	11.9±1.20	2.51	<0.05
	Max	11.5	11.1		
	Min	13.4	13		

73.4. Tần số này thấp hơn so với giá trị trung bình của người Việt Nam cùng lứa tuổi không nhiều. Điều này có thể dễ dàng lý giải bởi thời gian tập luyện của các em chưa lâu (từ 10 tới 12 tháng như đã trình bày ở chương 2) đồng thời Karate là môn thiên về sức mạnh tốc độ và sức nhanh nên gây biến đổi không nhiều về tần số mạch trong yên tĩnh.

Dung tích sống của nam VĐV Karate 13 tuổi trung bình là 2.85l và ở lứa tuổi 14 là 2.97l. Các chỉ số này tương đương với giá trị trung bình của người Việt Nam cùng lứa tuổi.

Chỉ số Công năng tim (HW) của nam VĐV Karate 13 tuổi trung bình là 12.2 và ở lứa tuổi 14 là 11.1. Các chỉ số này thấp hơn so với giá trị trung bình của người Việt Nam cùng lứa tuổi (theo tác giả Dương Nghiệp Chí) chứng tỏ chức năng tim mạch của nam VĐV Karate tốt hơn của người bình thường cùng lứa tuổi.

So sánh giữa kết quả kiểm tra chức năng tâm – sinh lý của lứa tuổi 13 và 14 cho thấy: Kết quả kiểm tra ở tất cả các chỉ tiêu ở lứa tuổi 13 và 14 đều có sự khác biệt đáng kể về kết quả kiểm tra thể hiện ở $t_{\text{tính}} > t_{\text{bảng}} = 2.048$ ở ngưỡng $P < 0.05$

trong đó, kết quả kiểm tra ở lứa tuổi 14 tốt hơn so với lứa tuổi 13.

2.3. Đánh giá đặc điểm trình độ thể lực chuyên môn của nam vận động viên Karate lứa tuổi 13-14

Kết quả kiểm tra các chỉ số thể lực chuyên môn của nam vận động viên Karate lứa tuổi 13-14 được trình bày ở bảng 3.

Qua bảng 3. cho thấy:

Trình độ thể lực chuyên môn của nam VĐV Karate lứa tuổi 13-14 Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội xấp xỉ mặt bằng chung của nam VĐV Karate lứa tuổi 13-14 (so sánh với kết quả nghiên cứu của các tác giả Trần Tuấn Hiếu, Nguyễn Dương Bắc, Nguyễn Hồng Đăng, Hoàng Thị Phương Thuý....)

So sánh giữa kết quả kiểm tra trình độ thể lực chuyên môn của lứa tuổi 13 và 14 cho thấy: Kết quả kiểm tra ở tất cả các chỉ tiêu ở lứa tuổi 13 và 14 đều có sự khác biệt đáng kể về kết quả kiểm tra thể hiện ở $t_{\text{tính}} > t_{\text{bảng}} = 2.048$ ở ngưỡng $P < 0.05$ trong đó, kết quả kiểm tra ở lứa tuổi 14 tốt hơn so với lứa tuổi 13.

Bảng 3. Trình độ thể lực chuyên môn của nam vận động viên Karate lứa tuổi 13-14 Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Nội dung kiểm tra	Các giá trị	Lứa tuổi		t	P
		13	14		
Đấm tốc độ 10s (lần)		43.5±4.24	46.3±4.27	2.39	<0.05
	Max	55	57		
	Min	39	39		
Đá Maegeri 15s (lần)		17.3±2.07	18.7±2.05	2.52	<0.05
	Max	23	25		
	Min	14	15		
Đấm 2 đích đối diện cách 2,4m trong 30s (lần)		20.4±2.12	22.7±2.15	2.43	<0.05
	Max	26	27		
	Min	17	17		
Đá 2 đích đối diện cách 3m trong 20s (lần)		13.7±1.73	15.5±1.87	2.31	<0.05
	Max	19	19		
	Min	10	11		
Đấm tay sau 10 mục tiêu (s)		3.54±0.40	3.36±0.38	2.45	<0.05
	Max	3.25	3.12		
	Min	3.87	3.76		

KẾT LUẬN

- Lựa chọn được 15 Test đánh giá hình thái, chức năng và thể lực chuyên môn cho nam VĐV Karate lứa tuổi 13-14 có đủ độ tin cậy và tính thông báo, trong đó có 04 chỉ số hình thái, 03 chỉ số chức năng tâm lý, 03 chỉ số chức năng sinh lý và 05 Test đánh giá thể lực chuyên môn.

- Đánh giá đặc điểm hình thái, chức năng cơ thể và trình độ thể lực chuyên môn của nam vận động viên Karate lứa tuổi 13-14. Qua đó cho thấy, VĐV Karate lứa tuổi 13-14 có đặc điểm hình thái và chức năng tốt hơn so với kết quả điều tra thể chất nhân dân, trình độ thể lực chuyên môn của nam VĐV Karate lứa tuổi 13-14 Quận Long Biên tương đương với mặt bằng chung của nam VĐV Karate lứa tuổi 13-14

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Aulic I. V (1982), Đánh giá trình độ tập luyện thể thao (Phạm Ngọc Trâm dịch), Nxb TĐTT, Hà Nội.
2. Lê Bửu, Nguyễn Thế Truyền (1986), Kiểm tra năng lực thể chất và thể thao, Nxb TĐTT Thành phố HCM.

3. Dương Nghiệp Chí, Nguyễn Danh Thái, Tạ Văn Vinh và cộng sự (2003), Thực trạng thể chất người Việt Nam từ 6-20 tuổi, Nxb TĐTT, Hà Nội.

4. Nguyễn Quang Quyền (1974), Nhân trắc học và ứng dụng nghiên cứu trên người Việt Nam, Nxb Y học, Hà Nội.

5. Nguyễn Đức Văn (2000), *Phương pháp thống kê trong thể dục thể thao*, Nxb TĐTT, Hà Nội.

6. Zuico I. G (1975), *Test sự phạm đánh giá trình độ thể lực tuổi 13 - 14*, (Dịch: Đoàn Trung Hiếu), Nxb TĐTT, Hà Nội.

(Bài nộp ngày 8/9/2024, Phản biện ngày 2/10/2024, duyệt in ngày 15/11/2024

Chịu trách nhiệm chính: Mai Thị Phương Liên
Email: lienmtp@gmail.com)

LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO**4. Trương Quốc Uyên**

Sinh thời Bác Hồ đến động viên các đại hội thể thao của nước ta

7. Trương Anh Tuấn

Cần tập trung nâng cao năng lực hoạt động của các tổ chức xã hội và xã hội nghề nghiệp về thể dục thể thao

BÀI BÁO KHOA HỌC**9. Ngô Ích Linh**

Thực trạng công tác huấn luyện chạy 3000m vũ trang vượt chướng ngại vật của học viên năm thứ 2, Trường Sĩ quan lục quân 1

17. Nguyễn Tiên Phong

Lựa chọn bài tập phát triển sức mạnh tốc độ cho nam sinh viên Câu lạc bộ Cầu lông Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh – Đại học Thái Nguyên

21. Nguyễn Công Hào

Đánh giá thực trạng công tác huấn luyện nội dung vượt vật cản của học viên năm thứ 2, Trường Sĩ quan lục quân 1

28. Trần Quân

Lựa chọn bài tập phát triển sức mạnh tốc độ đòn tay cho nam vận động viên Muay lucha tuổi 14-15 Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao Công an nhân dân

33. Mai Thị Phương Liên; Nguyễn Lê Việt Phong

Đặc điểm hình thái, chức năng và thể lực chuyên môn của vận động viên Karate nam lứa tuổi 13-14, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội

38. Trần Anh Dũng

Nghiên cứu tiềm năng thực hiện chủ trương xã hội hóa thể dục thể thao trong các Trường Trung học phổ thông Thành phố Tuyên Quang

48. Vũ Thị Hiền; Bùi Thị Thoa

Diễn biến hình thái, chức năng tâm sinh lý và thể lực chuyên môn của nam vận động viên Karate lứa tuổi 13-14, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội sau 01 năm tập luyện

54. Lý Tú Linh; Nguyễn Lê Việt Phong

Nghiên cứu giải pháp phát triển phong trào tập luyện Cầu lông ngoại khóa của học sinh Trường Trung học phổ thông Thạch Bàn, Long Biên, Hà Nội

59. Ngô Hữu Hà

Lựa chọn giải pháp nâng cao hiệu quả dạy và học môn Giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Đại học Điện lực

64. Vũ Đức Lai; Lê Việt Hà

Lựa chọn bài tập phát triển thể lực chung cho nam sinh viên năm thứ nhất Khoa Công nghệ thông tin Trường Đại học FPT Hà Nội

TIN TỨC - SỰ KIỆN VÀ NHÂN VẬT**68. Nhật Minh**

Khung trình độ Quốc gia Việt Nam đối với các trình độ Thạc sĩ và Tiến sĩ

THEORY AND PRACTICE OF SPORTS

4. Truong Quoc Uyen

During his life, Uncle Ho came to encourage our country's sports festivals

7. Truong Anh Tuan

Focus on improving the operational capacity of social organizations and vocational societies on physical training and sports

ARTICLES

9. Ngo Ich Linh

Current status of 3000m armed obstacle course training for second year students, Army Officer School 1

17. Nguyen Tien Phong

Choosing speed strength development exercises for male students of the Badminton Club of the University of Economics and Business Administration - Thai Nguyen University

21. Nguyen Cong Hao

Evaluation of the current status of obstacle course training for second-year students, Army Officer School 1

28. Tran Quan

Choosing exercises to develop arm strength and speed for male Muay athletes aged 14-15 People's Police Sports Training and Competition Center

33. Mai Thi Phuong Lien; Nguyen Le Viet Phong

Morphological, functional and physical characteristics of male Karate athletes aged 13-14, Long Bien District, Hanoi City

38. Tran Anh Dung

Research on the potential of implementing the policy of socializing physical education and sports in high schools in Tuyen Quang city

48. Vu Thi Hien; Bui Thi Thoa

Morphological changes, psychophysiological functions and professional physical strength of male Karate athletes aged 13-14, Long Bien District, Hanoi City after 01 year of training

54. Ly Tu Linh; Nguyen Le Viet Phong

NRsearch on solutions to develop the extracurricular badminton training movement of students at Thach Ban High School, Long Bien, Hanoi

59. Ngo Huu Ha

Choosing solutions to improve the effectiveness of teaching and learning Physical Education for students at the University of Electricity

64. Vu Duc Lai; Le Viet Ha

Choosing general physical development exercises for first - year male students of Information Technology at FPT University Hanoi

NEWS - EVENTS AND PEOPLE

68. Nhat Minh

Vietnam National Qualifications Framework for Master and Doctor degrees



Tạp chí KHOA HỌC

ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN THỂ THAO

JOURNAL OF SCIENTIFIC TRAINING AND SPORTS COACHING

Ministry of Culture, Sports and Tourism - Bac Ninh Sport University

Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

SỐ 4 - 2024
(4)

